

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày: 27- 08 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Bà Trần Thị Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Tuệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Quách Văn T; sinh ngày 18/12/1999, tại xã M, huyện T, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Văn Kh và bà Trương Thị L; Có vợ: Bùi Thị L1; Con: có 02 con cùng sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 20/5/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

Bà Lê Thị Lý – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 5, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/5/2021, Công an huyện T phối hợp với Công an xã B tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự tại thôn G, xã B. Quá trình tuần tra phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thấy tổ công tác kiểm tra mình, nam thanh niên này đã thả xuống mặt đường làm bằng bê tông, ngay cạnh vị trí đứng của mình 02 (hai) gói nhỏ, được gói

ngoài bằng một lớp giấy có kích thước khoảng (01x02)cm, bên trong có chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy) nhưng bị tổ công tác kịp thời phát hiện, thu giữ. Qua kiểm tra, xác minh nam thanh niên khai tên là Quách Văn T, sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã M, huyện T, tỉnh T. Theo khai nhận của T, chất bột màu trắng trong 02 gói nhỏ nêu trên là ma túy, số ma túy này T mua về nhằm mục đích sử dụng. Sau đó, tổ công tác đã đưa đối tượng về Ủy ban nhân dân xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật nêu trên để phục vụ quá trình điều tra.

Ngày 21/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1715/PC09 ngày 25/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T xác định: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ, kích thước khoảng (01x02)cm thu giữ của Quách Văn T là chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,214g (không phải hai trăm mười bốn gam), loại heroine.

Quá trình điều tra, Quách Văn T khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, do có nhu cầu sử dụng cho bản thân nên vào sáng 20/5/2021, T một mình đến khu vực thôn G, xã B, huyện T tìm mua ma túy, tại đây, bị can mua được 02 (hai) gói ma túy với giá 100.000đ từ một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể, sau khi mua được ma túy xong, trên đường quay về nhà, bị can bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Quá trình điều tra, T không cung cấp được các thông tin về nhân thân, lai lịch cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho bị can, vấn đề này Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định Quách Văn T là người không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, hiện không có tài sản cá nhân riêng.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ, niêm phong các đồ vật, tài liệu:

- 02 gói nhỏ, kích thước khoảng (01x02) cm được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, xác định là heroine. Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả lại mẫu vật giám định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng – đen – bạc, biển kiểm soát: 36E1 – 335.89, số máy: JA39E0862932, số khung: 3913KY006944. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của bà Trương Thị L. Khi T mượn xe dùng đi mua ma túy bà L không biết. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho bà Trương Thị L, bà L nhận tài sản và không có yêu cầu nào khác.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-TT, ngày 06/8/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Quách Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định Quách Văn T là người không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, hiện không có tài sản cá nhân riêng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

- Đối với tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng – đen – bạc, biển kiểm soát: 36E1 – 335.89, số máy: JA39E0862932, số khung: 3913KY006944. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của bà Trương Thị L. Khi T mượn xe dùng đi mua ma túy bà L không biết. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho bà Trương Thị L, bà L nhận tài sản và không có yêu cầu nào khác nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

-Người bào chữa cho bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bản thân bị cáo T là người dân tộc thiểu số, tuổi còn trẻ nên dễ bị các thành phần xấu dụ dỗ, lôi kéo vào con đường xấu. Bên cạnh đó bị cáo là một trong những lao động chính của gia đình và có con nhỏ. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là người có công với nhà nước nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn T thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù

hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận định đã có đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/5/2021 tại thôn G, xã B, Quách Văn T đang cất giấu trên người 0,214 gam Heroine thì bị Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã B phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác nhưng vẫn phạm tội. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, gia đình bị cáo là người có công với nhà nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS, cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Kết quả điều tra, xác minh bị cáo Quách Văn T hiện tại không có tài sản có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai mua của một người đàn ông tại thôn G, xã B nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Trong quá trình điều tra, T không cung cấp được các thông tin về nhân thân, lai lịch cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho T, vấn đề này Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì ma túy đã niêm phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định), hiện đang được bảo quản, chờ xử lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng – đen – bạc, biển kiểm soát: 36E1 – 335.89, số máy: JA39E0862932, số khung: 3913KY006944. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của bà Trương Thị L. Khi T mượn xe dùng đi mua ma túy bà L không biết. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho bà Trương Thị L, bà L nhận tài sản và không có yêu cầu nào khác nên miễn xét.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Quách Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính 20/5/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy là heroine còn lại sau giám định đựng trong với 01 phong bì ma túy đã niêm phong (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/08/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người bào chữa. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an huyện T;
- Đội THAHS công an T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân